

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 21 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Việt Quang
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.
- **Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST- HS ngày 13/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Thị T, sinh ngày 23/10/1955 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Làng B, phường L, T phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10. Giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S (đã chết) và bà Hoàng Thị Đ (đã chết); có chồng là Nguyễn Văn B và 04 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Dội, xã Đạo Tú, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

2. Anh Đỗ Xuân B, sinh năm 1976. Địa chỉ: TDP Quán Tiên, phường Hội Hợp, T phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn G (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 01/2021, Hoàng Thị T ký hợp đồng bán vé xổ số với công ty TNHH Một T viên xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc. Lợi dụng việc bán vé xổ số, T thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề. Khoảng 16 giờ ngày

20/12/2021, T một mình ra vị trí đăng ký bán vé xổ số và bán số lô, số đề. Đến 17 giờ 10 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T, sinh năm 1955, ở thôn Dội, xã Đạo Tú, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đến gặp T mua các số lô 23, 32, 18 và số 81 mỗi số 30 điểm (1 điểm = 23.000đ) T tiền là 2.760.000đ; các số đề 23, 32, 18, 81 mỗi số 50.000đ, T tiền là 200.000đ. Tổng số tiền Tùng mua các số lô, số đề của T là 2.960.000đ, Tùng đưa đủ số tiền trên, T cầm tiền và ghi các số lô, số đề Tùng mua vào 02 tờ cáp giấy màu vàng (T giữ lại 01 tờ để so kết quả còn 01 tờ đưa cho Tùng giữ). Khi Tùng mua số lô, số đề xong thì Đỗ Xuân B, sinh năm 1976, ở phố Quán Tiên, phường Hội Hợp, T phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc cũng đến mua của T số lô 19, 91 mỗi số 50 điểm (một điểm = 22.500đ), T tiền là 2.250.000đ; các số đề 19, 91 mỗi số là 170.000đ, T tiền là 340.000đ; tổng số tiền Bình mua số lô, số đề của T là 2.590.000đ. Trước khi mua số lô, số đề thì Tùng và Bình đều thỏa thuận với T là 1.000đ tiền số đề nếu thắng người mua sẽ được 70.000đ, 1 điểm lô nếu thắng người mua sẽ được 80.000đ. Khi T đang ghi các số lô, số đề Bình mua vào một tờ cáp màu vàng còn Bình đang cầm số tiền 2.590.000đ trên tay định đưa cho T thì bị Tổ công tác Công an T phố Vĩnh Yên phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: số tiền 5.550.000đ (trong đó: thu của T 2.960.000đ, thu trên tay Bình số tiền 2.590.000đ là tiền Bình mua số lô, số đề của T nhưng chưa kịp đưa) T khai tổng số tiền 5.550.000đ là tiền T vừa bán số lô, số đề cho Bình và Tùng mà có; 03 tờ cáp màu vàng ghi số lô, số đề; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 bàn nhựa và 01 ghế nhựa của T.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 16/QĐ-VKSTP.VY ngày 12/01/2022 Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Hoàng Thị T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vĩnh Yên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội “*Đánh bạc*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt Hoàng Thị T từ 07 tháng đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng; không đề nghị áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo T, đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước với số tiền 5.550.000đ đã thu giữ của T; tịch thu tiêu hủy 03 tờ cáp màu vàng ghi số lô, số đề; đối với 01 bàn nhựa và 01 ghế nhựa của T đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định; buộc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai tại phiên của bị cáo là phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản sự việc quả tang dó đó có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ ngày 20/12/2021 đến 17 giờ 10 phút cùng, T đang ngồi bán vé xổ số ở khu vực cổng đình Làng Bàu, thuộc phường Liên Bảo, T phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị Tổ công tác Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang T có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô cho Tùng và Bình với số tiền 5.550.000đ. Tổng số tiền Hoàng Thị T sử dụng vào việc đánh bạc là 5.550.000đ, số tiền thu giữ 5.550.000đ và toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Hoàng Thị T đã đủ yếu tố cấu T tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó việc xét xử công khai là cần thiết để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo luôn T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo hình phạt tù nhưng hưởng án treo là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo tuổi cao, sức yếu sau khi phạm tội đã không có nghề nghiệp gì, thu nhập không ổn định. Mặt khác chồng bị cáo là người mắc bệnh tai biến, mất khả năng lao động nên điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, không đảm bảo để thi hành án hình phạt bổ sung. Do đó, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với những người liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn T và Đỗ Xuân B là người đánh bạc với T bằng hình thức mua số lô, số đề của Thu với tổng số tiền là 5.550.000đ (T số tiền 2.960.000đ, Bình số tiền 2.590.000đ.). Quá trình cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an xã Đạo Tú đối với Tùng, phường Hội Hợp đối với Bình xác định cả Tùng và Bình chưa có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc, nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Tùng và Bình.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 5.550.000đ thu giữ của bị cáo T, quá trình điều tra xác định là tiền của T, Bình ghi số lô, số đề nên cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước, đối 03 tờ cáp màu vàng ghi số lô, số đề cần lưu theo hồ sơ vụ án; đối với 01 bàn nhựa và 01 ghế nhựa không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Hoàng Thị T phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS xử phạt Hoàng Thị T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hoàng Thị T cho Ủy ban nhân dân phường Liên Bảo, T phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.550.000đ thu giữ của T ; tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa và 01 ghế nhựa đã thu của T . (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 14/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự T phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hoàng Thị T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP Vĩnh Yên;
- Công an TP Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Liên Bảo, tp Vĩnh Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Quang